

BỘ TƯ PHÁP

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

---

**TRẦN MINH SƠN**

**HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP- PHÁP LUẬT  
VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC**

**Chuyên ngành đào tạo:** Luật Kinh tế.

**Mã số chuyên ngành:** 9.38.01.07.

**HÀ NỘI - NĂM 2020**

**Công trình được hoàn thành tại:**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI**

**Người hướng dẫn khoa học:**

**1. PGS-TS. Dương Đăng Huệ**

**2. PGS.TS. Vũ Thị Lan Anh**

**Người phản biện 1:**

**Người phản biện 2:**

**Người phản biện 3:**

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Trường họp tại Trường Đại học Luật Hà Nội vào hồi... giờ ngày... tháng... năm...

Có thể tìm hiểu luận án tại:

1) Thư viện quốc gia.

2) Thư viện Trường Đại học Luật Hà Nội.

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài Luận án:

Các quy định về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được ban hành nhằm đáp ứng nhu cầu hỗ trợ về mặt pháp lý ngày càng tăng của các doanh nghiệp. Tuy nhiên, sau quá trình triển khai thực hiện đã bộc lộ không ít những hạn chế, bất cập, vướng mắc, khó khăn như: nhiều quy định về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có nội dung còn chưa rõ ràng, cụ thể, chưa đảm bảo tính đồng bộ và tính hiệu lực chưa cao; việc thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở các Bộ, ngành và địa phương còn chưa được thường xuyên, có tính đồng bộ và tính hệ thống nên hiệu quả chưa cao; nhân lực, kinh phí dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được quan tâm đúng mức; cơ chế phối kết hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn chưa thực sự hiệu quả, việc xác định nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong từng giai đoạn chưa thực sự sát với nhu cầu cần hỗ trợ của doanh nghiệp; việc thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của một số Bộ, ngành và địa phương còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao, chưa thu hút được sự quan tâm của doanh nghiệp thụ hưởng các hoạt động hỗ trợ pháp lý của Nhà nước. Bên cạnh đó, có thể nhận thấy, các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thời gian qua chưa được quan tâm đúng mức, thực hiện chủ yếu theo kinh nghiệm, chưa được đầu tư nghiên cứu một cách cơ bản về lý luận, chậm tổng kết thực tiễn và có các giải pháp đồng bộ nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả hoạt động này ở Việt Nam. Nói cách khác, loại hình hỗ trợ pháp lý này chưa thu hút được nhiều sự quan tâm, tìm hiểu của các nhà khoa học, trong khi đó nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa lại được đặt ra một cách cấp bách.

Trong bối cảnh như vậy, việc nghiên cứu toàn diện, cơ bản về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là việc làm rất cần thiết. Thành công của Luận án chắc chắn không chỉ sẽ góp phần quan trọng vào việc giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra mà còn phục vụ cho việc hoàn thiện các quy định pháp luật về hỗ trợ nói chung và pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói riêng. Với lý do đó, tác giả chọn vấn đề: ***“Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp - Pháp luật và thực tiễn thi hành”*** làm đề tài luận án tiến sĩ luật học của mình.

## **2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án**

### *\* Đối tượng nghiên cứu*

Các văn bản pháp luật của Nhà nước về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; thực tiễn thi hành hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong thời gian qua; các hình thức, biện pháp hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; kinh nghiệm nước ngoài về hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và các bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong việc hoàn thiện pháp luật và thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

### *\* Phạm vi nghiên cứu*

Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, thực tiễn triển khai và việc hoàn thiện nó là những vấn đề rất phức tạp không những về mặt lý luận mà còn cả về mặt thực tiễn. Vì vậy, trong khuôn khổ giới hạn của một luận án tiến sĩ, việc nghiên cứu các vấn đề nêu trên sẽ giới hạn ở các phạm vi về nội dung; về đối tượng; về không gian và thời gian.

## **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án**

### *\* Mục đích nghiên cứu của luận án*

Trên cơ sở nhận diện được những hạn chế, bất cập của pháp luật hiện hành và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi, đề xuất phương hướng và các giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện nay ở Việt Nam và trong thời gian tới.

### *\* Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án*

Để đạt được mục đích nêu trên, luận án tập trung giải quyết một số nhiệm vụ chủ yếu sau đây: nghiên cứu những vấn đề lý luận cơ bản về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp như sự cần thiết của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, khái niệm, đặc điểm, vai trò và ý nghĩa của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam; nghiên cứu các quy định pháp luật và tình hình thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam; tìm hiểu kinh nghiệm nước ngoài liên quan đến công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tìm ra được các giải pháp nhằm triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam trong thời gian tới, đặc biệt là đề xuất các kiến nghị liên quan đến việc xây dựng pháp luật và thực thi pháp luật trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

#### **4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của luận án**

\* *Phương pháp luận của luận án:* Phương pháp luận biện chứng duy vật của Chủ nghĩa Mác - Lênin, quan điểm của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế và xây dựng đất nước trong thời kỳ đổi mới, trong đó, hướng tới chủ trương “Chính phủ phục vụ”, “Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp”; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là một loại hình dịch vụ công của Nhà nước phải thực hiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

\* *Phương pháp nghiên cứu của luận án:* Trên cơ sở phương pháp luận của Chủ nghĩa duy vật biện chứng, Chủ nghĩa duy vật lịch sử, khi giải quyết các vấn đề thuộc nội dung nhiệm vụ của luận án, người viết sử dụng những phương pháp nghiên cứu cụ thể phù hợp là quy nạp, phân tích, tổng hợp, so sánh...

Ở Chương 1 và Chương 2, tác giả dùng phương pháp quy nạp để nghiên cứu sự cần thiết, xây dựng các định nghĩa; sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp để nghiên cứu; phương pháp so sánh luật học được áp dụng khi tìm hiểu vấn đề này ở một số nước trên thế giới và đối chiếu với pháp luật Việt Nam.

Tác giả sử dụng phương pháp nổi bật là so sánh luật học nhằm tìm ra những điểm tương đồng và khác biệt giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật của một số nước khác về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trên cơ sở đó tham khảo để đề xuất hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong lĩnh vực này.

Tại Chương 3, về cơ bản, tác giả sử dụng các phương pháp phân tích và tổng hợp để đưa ra phương hướng và các giải pháp có căn cứ khoa học.

#### **5. Những đóng góp mới của luận án**

Thông qua việc nghiên cứu có hệ thống các vấn đề thuộc đối tượng nghiên cứu của đề tài này, so với các công trình đã được công bố của các tác giả khác, luận án dự kiến sẽ có những đóng góp mới sau đây: (1) làm rõ tính tất yếu khách quan của sự ra đời và quá trình phát triển của chế định hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam; (2) làm rõ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp không phải đơn thuần là một chính sách nhất thời mà là một công việc lâu dài, thể hiện chức năng kinh tế của Nhà nước ta; đồng thời phản ánh bản chất đây là một loại hình dịch vụ công mà Nhà nước phải thực hiện đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; (3) làm rõ khái niệm, nội dung của nhiều khái niệm khoa học liên quan đến pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; (4) tiếp cận và nghiên cứu một cách có hệ thống pháp luật về hỗ trợ cho

doanh nghiệp và kinh nghiệm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của một số nước có nền kinh tế phát triển dưới góc độ so sánh với pháp luật Việt Nam; trên cơ sở đó, rút ra những bài học nhằm hoàn thiện pháp luật cũng như nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; (5) nghiên cứu, làm rõ nguyên nhân của những thiếu sót, bất cập của pháp luật cũng như của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam trong thời gian qua; (6) đề xuất định hướng cũng như các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, hoạt động thực thi pháp luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp một cách đồng bộ, khả thi nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phù hợp với thực tiễn Việt Nam hiện nay và trong thời gian tới.

## **6. Kết cấu của luận án**

Ngoài Mục lục, mở đầu, kết luận, phụ lục minh chứng kết quả nghiên cứu của tác giả, Danh mục tài liệu tham khảo, luận án được kết cấu thành 03 chương như sau:

**Ngoài Phần mở đầu, Phần tổng quan về tình hình nghiên cứu và cơ sở lý thuyết đề tài.**

**Chương 1:** Những vấn đề lý luận về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

**Chương 2:** Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

**Chương 3:** Định hướng và các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay.

## **PHẦN TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU**

### **1. Tình hình nghiên cứu liên quan đến Đề tài luận án**

Hoạt động hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (trong đó có hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, thông tin pháp lý cho doanh nghiệp...) trên thế giới đã được thực hiện từ rất sớm, ở Hàn Quốc từ năm 1979, ở Anh từ những năm 1980 đã tập trung xây dựng các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó có hỗ trợ thông tin pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để mục tiêu giải quyết tình trạng thất nghiệp. Hoặc như ở Pháp, việc cung cấp thông tin là nghĩa vụ của cơ quan nhà nước phải thực hiện: APEC (Agence Pour la Creation d'Entreprise) là cơ quan cung cấp các thông tin về thị trường, bảo hiểm xã hội, thuế và hệ thống pháp luật tại Pháp. Chính vì vậy, cũng đã có các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến Đề tài luận án về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là việc nghiên cứu về các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Ở Việt Nam, từ những năm 2001 (thời điểm Nghị định số 90/2001/NĐ-CP ngày 23/01/2001 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa) đến nay cũng có khá nhiều công trình nghiên cứu về thực trạng công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và nhất là từ năm 2008 (thời điểm Nghị định số 66/2008/NĐ-CP được ban hành) có khá nhiều công trình nghiên cứu chuyên sâu về hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (đây là một trong 07 hình thức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa được quy định trong Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 hiện nay).

#### ***1.1. Các nghiên cứu về vấn đề lý luận liên quan đến hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

##### ***1.1.1. Các nghiên cứu về khái niệm, đặc điểm, vai trò của hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Trên thế giới có khá nhiều công trình nghiên cứu đề cập đến hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa, tuy nhiên, đi sâu vào lĩnh vực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thì trong khả năng hiểu biết của tác giả, có một số nghiên cứu tiêu biểu trong và ngoài nước được trình bày và nhận xét trong luận án.

##### ***1.1.2. Các nghiên cứu về hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Được công bố tại các bài viết khoa học, cảm nang, luận văn thạc sĩ nghiên cứu về vấn đề này được trình bày trong Luận án.

## ***1.2. Các nghiên cứu về thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Trên thế giới, trong phạm vi hiểu biết của tác giả, không có công trình nào nghiên cứu về thực trạng pháp luật Việt Nam về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Còn ở trong nước, một số công trình tiêu biểu được kể đến trong luận án nghiên cứu của tác giả.

## **2. Đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến Đề tài Luận án**

### ***2.1. Một số vấn đề liên quan đến Đề tài Luận án đã được nghiên cứu***

Qua tìm hiểu về tình hình nghiên cứu có liên quan đến đề tài Luận án như đã nêu ở trên, tác giả đưa ra đánh giá bước đầu các kết quả nghiên cứu như sau: ***Thứ nhất***, kết quả nghiên cứu về sự cần thiết, khái niệm, đặc điểm, vai trò của hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp bước đầu đã xây dựng được các luận cứ cơ bản, ban đầu; ***Thứ hai***, nghiên cứu về hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong giai đoạn nghiên cứu của các đề tài phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội tại thời điểm nghiên cứu; ***Thứ ba***, nghiên cứu về thực trạng pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở các giai đoạn nghiên cứu của các tác giả; ***Thứ tư***, đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và thực hiện hiệu quả pháp luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam liên quan đến hoàn thiện sửa đổi, bổ sung Nghị định số 66/2008/NĐ-CP và một số giải pháp cụ thể, tuy nhiên chưa tính đến tính đồng bộ, thống nhất và lộ trình dài hạn.

### ***2.2. Những vấn đề liên quan đến Đề tài Luận án chưa được nghiên cứu***

Từ việc phân tích các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài Luận án có thể rút ra một số đánh giá sau đây: (1) việc xác định mục tiêu của việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp vừa và nhỏ nói riêng còn mờ nhạt, không rõ ràng, không có tính hệ thống; (2) khái niệm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được định nghĩa rõ ràng; (3) việc xác định đối tượng được Nhà nước hỗ trợ pháp lý đã có nhưng chưa thật sự hợp lý và khoa học; (4) nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được nghiên cứu để xác định đầy đủ, hợp lý và khoa học; (5) các vấn đề liên quan đến kinh phí dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được quan tâm nghiên cứu để xác định rõ nguồn kinh phí dành cho hoạt động là chủ yếu từ ngân sách nhà nước hay từ các cơ quan, tổ chức khác; (6) các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tuy đã được ghi nhận trong pháp luật nhưng chưa được nghiên cứu một cách rõ ràng, đầy đủ, chưa thực sự nghiên



cứu một cách thấu đáo, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam; (7) các bước trong việc thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được nghiên cứu đầy đủ; chưa chú trọng đến việc đánh giá kết quả và tổng kết công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; (8) chưa làm rõ nội dung và các nguyên tắc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

### **3. Lý thuyết nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu**

**3.1. Lý thuyết nghiên cứu:** Lý thuyết về chức năng kinh tế của Nhà nước, đặc biệt là Nhà nước Xã hội Chủ nghĩa; lý thuyết về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa) là một loại hình dịch vụ công mà nhà nước phải có trách nhiệm thực hiện; lý thuyết về sự nâng đỡ bên yếu thế trong nền kinh tế thị trường; bình đẳng trong kinh doanh là yêu cầu của kinh tế thị trường.

### **3.2. Một số câu hỏi nghiên cứu**

Luận án được triển khai với những câu hỏi nghiên cứu sau đây: (1) sự cần thiết của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong điều kiện hiện nay và trong tương lai? khái niệm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp? Mục tiêu công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp? Các nguyên tắc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp? Đối tượng thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp? Đối tượng thụ hưởng các hình thức hỗ trợ pháp lý? Các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp? Nội dung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp?; (2) hiện nay, các vấn đề lý luận về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có đáp ứng được mục tiêu công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng và phù hợp với xu thế chung của thế giới không?; (3) cơ chế hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam nên như thế nào? Việt Nam có thể tiếp thu những kinh nghiệm của các quốc gia khác trong việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng như thế nào?; (4) với những những kết quả đạt được nhưng vẫn còn nhiều tồn tại, bất cập như nghiên cứu của luận án thì cần phải có những phương hướng và giải pháp gì để nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp?

### **3.3. Giả thuyết nghiên cứu**

Sự ra đời của cơ chế hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được luận giải một cách khoa học trong mối quan hệ với trách nhiệm của Nhà nước đối với doanh nghiệp. Xuất phát từ quan điểm cho rằng, thực thi pháp luật là trách nhiệm của doanh nghiệp và

Nhà nước không có trách nhiệm gì trong việc tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm này nên đã dẫn đến nhiều khó khăn, vướng mắc và tính không hiệu quả của việc triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong thời gian qua. Do vậy, cần nhìn nhận việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa (nhất là vấn đề thông tin pháp luật) là trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp. Pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cũng như hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp về cơ bản là đầy đủ nhưng chưa thật sự đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn nên cần phải nghiên cứu làm rõ hơn nữa nội dung của quy định pháp luật hiện hành, phát hiện những vướng mắc, bất cập, thiếu sót để làm cơ sở cho việc hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cũng như tăng cường tính hiệu quả của công tác này trong thực tiễn. Quan điểm, định hướng hoàn thiện quy định pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ thể tham gia công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đảm bảo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp thụ hưởng các hỗ trợ pháp lý của nhà nước, nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

## **Chương 1:** **NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP** **VÀ PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP**

### **1.1. Những vấn đề lý luận về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

#### **1.1.1. Khái niệm, đặc điểm của hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

##### **1.1.1.1. Khái niệm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong giai đoạn hiện nay là rất cần thiết. Tuy nhiên, qua nghiên cứu cho thấy, do chưa có một khái niệm chính thức về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và do trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp vẫn còn nhiều hạn chế, khó khăn, bất cập nên vẫn còn có những quan điểm khác nhau về công tác này.

Theo quy định của pháp luật hiện hành thì hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là một lĩnh vực hoạt động của cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương mà nội dung cơ bản của nó là xây dựng chương trình, kế hoạch; triển khai chương trình, kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua việc áp dụng các hình thức, nội dung hỗ trợ; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện chương trình, kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp<sup>1</sup>.

Nói cách khác, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được hiểu là việc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (các bộ, ngành, ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các sở, ban, ngành...) thực hiện một số công việc do pháp luật quy định nhằm nâng cao tri thức pháp luật cho doanh nghiệp, hình thành ở họ ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, góp phần phòng ngừa, hạn chế tranh chấp, vi phạm pháp luật, qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

##### **1.1.1.2. Đặc điểm của hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Đặc điểm của hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp bao gồm: (1) hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, sáng tạo) là một hoạt động phản ánh chức năng kinh tế của nhà nước; (2) hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa) là một loại hình dịch vụ công mà Nhà nước có trách nhiệm đảm bảo thực hiện; (3) đối tượng thụ hưởng công tác hỗ trợ pháp lý là các

---

<sup>1</sup>PGS.TS. Dương Đăng Huệ, tham luận về “Xác định vai trò, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan nhà nước và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong việc thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp” tại Hội thảo ngày 14/9/2017 tại Hà Nội do Bộ Tư pháp phối hợp JICA (Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản) tổ chức.

doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc mọi thành phần kinh tế, không phân biệt hình thức sở hữu và mô hình tổ chức; (4) hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực hiện thông qua các hình thức và nội dung hỗ trợ do pháp luật quy định phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước trong từng giai đoạn; (5) hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực hiện trên cơ sở phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.

### ***1.1.2. Sự cần thiết hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Theo đánh giá chung, hoạt động của các doanh nghiệp vẫn còn nhiều hạn chế, trong đó có việc thực hiện pháp luật<sup>2</sup>. Trình độ hiểu biết luật pháp và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận chủ sở hữu và người quản lý chưa cao; một số doanh nghiệp còn làm ăn không trung thực, cố tình vi phạm quy định pháp luật; quản trị nội bộ doanh nghiệp còn yếu, chưa minh bạch;... Sự hạn chế trong việc thực hiện pháp luật của doanh nghiệp là do những nguyên nhân từ hai phía gây ra: phía doanh nghiệp và phía Nhà nước.

*Về phía doanh nghiệp, có những nguyên nhân chủ yếu sau đây: Thứ nhất*, nhận thức về vai trò, ý nghĩa của pháp luật của nhiều chủ sở hữu, người quản lý doanh nghiệp còn hạn chế.<sup>3</sup> *Thứ hai*, nhiều doanh nghiệp còn gặp khó khăn trong thực hiện pháp luật do ít được sử dụng tư vấn pháp luật miễn phí và hoạt động hỗ trợ của các hiệp hội doanh nghiệp về vấn đề này còn nhiều bất cập<sup>4</sup>. *Thứ ba*, các doanh nghiệp còn gặp khó khăn trong việc tiếp cận với thông tin pháp luật.

*Về phía Nhà nước*, việc thực thi pháp luật của các doanh nghiệp gặp khó một phần cũng do một số nguyên nhân từ phía Nhà nước, trong đó có hai nguyên nhân chủ yếu là: *Thứ nhất*, nhiều cơ quan quản lý nhà nước chưa thực sự quan tâm đến việc thông tin, hướng dẫn, tổ chức thi hành pháp luật cho doanh nghiệp. *Thứ hai*, nhiều thắc mắc của doanh nghiệp về nội dung các quy định pháp luật và việc áp dụng pháp luật chưa

<sup>2</sup>Báo cáo của Bộ Tư pháp về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2014.

<sup>3</sup>Kết quả điều tra của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc năm 2014 cho thấy trong số 1237 doanh nghiệp được khảo sát thì có khoảng 70 đến 80% số doanh nghiệp không hiểu hoặc hiểu không đầy đủ các quy định pháp luật cơ bản về kinh doanh; có nhu cầu được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về pháp luật. Báo cáo số 319/BC-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ Tư pháp tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

<sup>4</sup>Các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp hiện nay chỉ có 30% đang hoạt động tốt, số còn lại hoạt động cầm chừng, không hiệu quả (Báo cáo năm 2018 của Bộ Nội vụ về công tác hội).

được các cơ quan Nhà nước có trách nhiệm giải đáp kịp thời, do đó, cũng làm cho việc thực thi pháp luật của doanh nghiệp gặp khó khăn<sup>5</sup>.

Các nguyên nhân từ hai phía được nêu và phân tích trên đây đã làm cho việc nắm bắt và việc thực thi pháp luật của doanh nghiệp trở nên kém hiệu quả. Pháp luật được ban hành nhưng chưa được tổ chức thi hành tốt đã ảnh hưởng tới việc xây dựng môi trường kinh doanh, đầu tư thuận lợi, không đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Vì vậy, sự hỗ trợ về mặt pháp lý cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa là một việc làm rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

### ***1.1.3. Vai trò của hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có vai trò quan trọng thể hiện ở những điểm như sau: (1) hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp góp phần nâng cao nhận thức về vai trò và tác dụng của pháp luật, qua đó tạo lập thói quen tôn trọng và tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; (2) hoạt động hỗ trợ pháp lý tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực thi pháp luật để giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả; (3) hoạt động hỗ trợ pháp lý giúp phòng chống rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; (4) hoạt động hỗ trợ pháp lý góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp.

Pháp luật về hỗ trợ pháp lý là một bộ phận cấu thành quan trọng của pháp luật về hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

### ***1.1.4. Nguyên tắc hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Các nguyên tắc hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp gồm: (1) nội dung các biện pháp hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cần bảo đảm nguyên tắc Nhà nước không làm thay công việc của doanh nghiệp, mặt khác cũng phải bảo đảm việc hỗ trợ của Nhà nước không làm hạn chế sự phát triển của thị trường dịch vụ tư vấn pháp lý nói chung và thị trường dịch vụ tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng; (2) nội dung của các biện pháp hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được quy định trên cơ sở có tính đến điều kiện kinh tế, xã hội cụ thể của từng ngành, từng địa phương trong từng thời kỳ; bảo đảm sự hài hòa giữa trách nhiệm hỗ trợ với nguồn lực thực tế về tài chính, nhân sự của các cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương; (3) các chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cần lấy đối tượng doanh nghiệp nhỏ và vừa làm trung tâm. Nguyên tắc

---

<sup>5</sup>Điều 8 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định trách nhiệm giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp của các cơ quan nhà nước.

này được xuất phát từ một thực tế là doanh nghiệp nhỏ và vừa chính là lực lượng chiếm số đông trong số lượng doanh nghiệp đăng ký và đang là lực lượng đang gặp nhiều khó khăn, hạn chế nhất trong việc tiếp cận pháp luật nói chung và pháp luật về kinh doanh nói riêng; (4) kết hợp một cách hài hòa, trách nhiệm của Nhà nước với việc huy động tiềm lực của các lực lượng ngoài nhà nước, nhất là các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

**1.1.5. Những yếu tố ảnh hưởng đến nội dung, hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp:** Nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp; năng lực chuyên môn, khả năng tài chính của các cơ quan nhà nước; và sức ép của hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế.

**1.1.6. Phân biệt hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với trợ giúp pháp lý và tư vấn pháp luật:** phần này của Luận án trình bày bản chất và đặc điểm của trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý và tư vấn pháp luật.

## **1.2. Những vấn đề lý luận về pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Phần này làm rõ khái niệm, cấu trúc và nội dung pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay như hệ thống các quy định pháp luật chứa đựng trong các văn bản quy phạm pháp luật quy định đối tượng thụ hưởng sự hỗ trợ pháp lý của Nhà nước; chủ thể có trách nhiệm thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; quy định các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và các quy định về kiểm tra, giá sát, đánh giá hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

## **1.3. Pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của một số nước và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam**

Từ việc nghiên cứu kinh nghiệm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của các nước trên thế giới liên quan đến đề tài Luận án có thể rút ra một số bài học về công tác này cho Việt Nam như sau: (1) mục tiêu của việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp vừa và nhỏ nói riêng cần phải được xác định rõ trong Luật; (2) khái niệm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cần phải được định nghĩa một cách rõ ràng trong pháp luật (Luật hoặc Nghị định); (3) việc xác định đối tượng được Nhà nước hỗ trợ nói chung và hỗ trợ pháp lý nói riêng cần phải được xem xét một cách kỹ lưỡng, thận trọng trên cơ sở trình độ phát triển kinh tế - xã hội cùng từng

nước, từng giai đoạn mà không thể tùy tiện, duy ý chí; (4) cần xác định đầy đủ, hợp lý nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; (5) cần quan tâm hơn nữa về mặt kinh phí của Nhà nước dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

## **KẾT LUẬN CHƯƠNG 1**

Trên cơ sở nội dung về những vấn đề lý luận cơ bản về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có thể rút ra được một số kết luận như sau: về bản chất, hỗ trợ nói chung và hỗ trợ pháp lý nói riêng là một dạng dịch vụ công được Nhà nước thực hiện đối với một số doanh nghiệp nhất định (thông thường là doanh nghiệp nhỏ và vừa) nhằm góp phần tạo môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các doanh nghiệp với các quy mô khác nhau; hỗ trợ cho doanh nghiệp, kể cả hỗ trợ pháp lý không mâu thuẫn với nguyên tắc bình đẳng giữa các doanh nghiệp mà trái lại, góp phần thiết lập tình trạng này giữa các doanh nghiệp vốn chênh lệch nhau về quy mô kinh doanh; hỗ trợ pháp lý có nhiều điểm khác biệt so với các hình thức giúp đỡ (trợ giúp) khác đang tồn tại trong xã hội mà đặc biệt là với trợ giúp pháp lý và tư vấn pháp luật; hỗ trợ pháp lý là công việc mà nhiều nhà nước văn minh phải thực hiện đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa đang hoạt động trong nền kinh tế quốc gia mình; để điều chỉnh một cách kịp thời, hiệu quả các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nhà nước ta đã lần lượt ban hành và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về vấn đề này.

Ngoài ra, qua việc nghiên cứu pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở một số nước trên thế giới để có cái nhìn sâu sắc hơn về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa trong đó nhấn mạnh rằng, hầu hết các nước thuộc Cộng đồng chung Châu Âu coi việc thông tin và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là trách nhiệm của Nhà nước.

## **Chương 2:** **THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN** **PHÁP LUẬT HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP**

### **2.1. Sự hình thành và phát triển pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam**

#### ***2.1.1. Giai đoạn trước năm 2008<sup>6</sup>***

Qua nghiên cứu lịch sử hình thành và phát triển các quy định pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở giai đoạn trước năm 2008 có thể đưa ra một số nhận xét như sau: việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn này chưa được coi là một chính sách, một công việc quan trọng thuộc chức năng kinh tế của Nhà nước; các hoạt động, hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn “đơn giản, nghèo nàn” chủ yếu thông qua hoạt động phổ biến, tuyên truyền, tập huấn pháp luật cho doanh nghiệp, do đó, hiệu quả chưa cao, chưa thực sự thu hút được sự quan tâm của doanh nghiệp và chưa đáp ứng được yêu cầu cần hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp; không phát huy được vai trò, ý nghĩa của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

#### ***2.1.2. Giai đoạn từ năm 2008 đến năm 2017***

Qua nghiên cứu lịch sử hình thành và phát triển các quy định thực hiện về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 66/2008/NĐ-CP đến trước khi có Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 có thể đưa ra một số nhận xét như sau: công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp lần đầu tiên được ghi nhận trong một văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao của Nhà nước ta là Nghị định của Chính phủ (Nghị định số 66/2008/NĐ-CP); Nghị định này đã quy định được một cách có hệ thống, đầy đủ các vấn đề liên quan đến việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn sau năm 2008 được thực hiện thống nhất, đa dạng hơn trên phạm vi cả nước.

#### ***2.1.3. Giai đoạn từ năm 2017 đến nay***

Qua nghiên cứu các quy định về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp sau khi có Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 đến nay có thể đưa ra một số nhận xét như sau: lần đầu tiên, chế định hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã được ghi nhận trong Luật với tư cách là văn bản quy phạm pháp luật có giá trị cao nhất (chỉ sau Hiến pháp) trong

---

<sup>6</sup>Giai đoạn trước khi Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được ban hành.



hệ thống pháp luật Việt Nam; việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn này được tập trung vào doanh nghiệp nhỏ và vừa, tuy nhiên, trong Nghị định số 55/2019/NĐ-CP vẫn cho phép mở rộng các đối tượng được hỗ trợ pháp lý khi có quy định; cơ chế tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp thông qua mạng lưới tư vấn pháp luật được thiết lập tại các bộ, ngành lần đầu tiên được thí điểm áp dụng để hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (Điều 9 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP).

## **2.2. Thực trạng pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

### **2.2.1. Nội dung cơ bản của pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Phần này gồm các mục phân tích các quy định pháp luật về đối tượng được Nhà nước hỗ trợ pháp lý; các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; trách nhiệm của các bộ, ngành và địa phương trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; kinh phí dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; kiểm tra, giám sát và đánh giá hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

### **2.2.2. Ưu điểm, nhược điểm của pháp luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

2.2.2.1. *Ưu điểm:* pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã quy định được tương đối đầy đủ, đồng bộ các vấn đề cơ bản liên quan đến công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cơ bản đã có sự đồng bộ và thống nhất nhất định; pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cơ bản đã phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của nước ta; pháp luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được triển khai trên thực tế, góp phần bảo vệ một cách có hiệu quả quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2.2.2.2. *Nhược điểm, hạn chế:* pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn có những quy định không rõ ràng, do đó, khó vận dụng trong thực tiễn; một số quy định pháp luật hiện hành không phù hợp với thực tiễn, do đó, không khuyến khích được các chủ thể tham gia công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; các biện pháp chế tài chưa đủ mạnh làm giảm tính hiệu quả của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

### **2.2.3. Nguyên nhân của ưu điểm, nhược điểm của pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

2.2.3.1. *Nguyên nhân của những ưu điểm:* sự nhận thức ngày càng đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta về vai trò của công tác hỗ trợ pháp lý đối với hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; sự quan tâm ngày càng sát sao, cụ thể của các cơ quan nhà nước trong

việc triển khai các quy định pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; sự quan tâm của doanh nghiệp trong việc thực thi các quy định pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã tạo ra áp lực buộc các cơ quan nhà nước (cơ quan soạn thảo pháp luật) không thể không quan tâm đến nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp, do đó, phải quan tâm đến công tác xây dựng pháp luật và khi đã quan tâm thì chắc chắn phải tìm ra mọi biện pháp, điều kiện để thực thi nhiệm vụ một cách tốt hơn. Đó chính là nguyên nhân quan trọng làm cho công tác xây dựng pháp luật ngày càng được Nhà nước ta quan tâm.

### ***2.2.3.2. Nguyên nhân của những nhược điểm***

Các nguyên nhân của những nhược điểm trong pháp luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là như sau: (1) nhận thức của một số cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương về vai trò của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn chưa cao, từ đó xem nhẹ việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật về lĩnh vực pháp luật này; (2) điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là tình trạng nghèo nàn, yếu kém, chậm phát triển về một số mặt kinh tế của đất nước cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc quy định nội dung của pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đặc biệt là các quy định về chính sách hỗ trợ về mặt tài chính, ngân hàng (cho vay); (3) việc tổng kết công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cũng như tổng kết, đánh giá hiệu quả quá trình thực thi pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được thực hiện đầy đủ và toàn diện; (4) trong việc nghiên cứu những vấn đề lý luận của pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa có sự chú trọng đúng mức và chưa có sự đầu tư thỏa đáng.

## **2.3. Thực tiễn thực hiện pháp luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

### ***2.3.1. Thực tiễn triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Phần này phân tích thực tiễn triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp như: cung cấp thông tin pháp luật phục vụ hoạt động của doanh nghiệp; xây dựng tài liệu giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật; bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp; giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp; tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp để hoàn thiện pháp luật.

### **2.3.2. Xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Phần này phân tích các vấn đề liên quan đến sự cần thiết phải có các Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; các loại Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

sự khác nhau giữa Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; các nội dung cơ bản của Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; kết quả thực hiện các Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

## **KẾT LUẬN CHƯƠNG 2**

Kết quả nghiên cứu của Chương 2 cũng cho thấy lịch sử hình thành và phát triển của các quy định về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở nước ta ở các giai đoạn. Các giai đoạn lịch sử hình thành và phát triển của các quy định về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở nước ta đã cho thấy tầm quan trọng của các quy định pháp luật trong việc hình thành và triển khai các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở từng giai đoạn, từng thời kỳ, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước và đáp ứng được nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của từng giai đoạn.

Qua việc phân tích thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện hành của Việt Nam cho thấy, các quy định hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được quy định trong nhiều văn bản pháp luật khác nhau từ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định của Chính phủ, Thông tư... đến các Nghị quyết chỉ đạo của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp. Kết quả nghiên cứu của Chương này đã chỉ ra những ưu điểm, hạn chế cơ bản của các quy định và văn bản pháp luật và thực tiễn thực hiện về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong thời gian qua và giai đoạn hiện nay. Ngoài ra, Chương này cũng đã nghiên cứu và đánh giá được thực tiễn xây dựng và tổ chức thực hiện các Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (từ Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành, đến các chương trình bộ, ngành và địa phương...).

**Chương 3:**  
**ĐỊNH HƯỚNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP HOÀN THIÊN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO**  
**HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ**  
**CHO DOANH NGHIỆP Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

**3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam**

Việc hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay và trong thời gian tới cần thống nhất các định hướng cơ bản như sau: (1) Hoàn thiện pháp luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam phải phù hợp với đường lối đổi mới, chủ trương của Đảng và Nhà nước về hỗ trợ doanh nghiệp; (2) Hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm huy động sự tham gia tích cực của các cơ quan, tổ chức, cá nhân vào hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; (3) Hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đảm bảo tính đồng bộ, tính khả thi.

**3.2. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Theo quan điểm hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được nêu trên thì việc hoàn thiện pháp luật trong hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cần tập trung vào một số vấn đề cơ bản sau đây:

3.2.1. Hoàn thiện quy định pháp luật về các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Mặc dù pháp luật hiện nay ghi nhận nội dung và các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tuy nhiên, trong thực tiễn chưa đáp ứng được kỳ vọng của các doanh nghiệp, vì vậy, đây là vấn đề Nhà nước phải tiếp tục quan tâm giải quyết để các quyền của doanh nghiệp (quyền được tiếp cận thông tin pháp lý, quyền được giải đáp pháp luật, quyền được thường xuyên đối thoại với các cơ quan nhà nước có liên quan...) được thực hiện mà không chỉ tồn tại trên giấy mà thực sự được thực thi trong cuộc sống. Chính vì vậy, hoàn thiện hình thức thông tin pháp lý cho doanh nghiệp được quy định ở Luật và Nghị định hiện nay với các đề xuất cụ thể, rõ ràng để tăng cường hiệu quả và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước (trong đó hoàn thiện và quảng bá Trang thông tin chính thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp); thực hiện hình thức giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp; xây dựng và vận hành mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

thực hiện hiệu quả các hình thức đối thoại thường xuyên với doanh nghiệp trong việc xử lý các vướng mắc và hoàn thiện quy định pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp.

3.2.2. Hoàn thiện pháp luật theo hướng đảm bảo kinh phí cần thiết cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Kinh phí hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được cấp từ ngân sách nhà nước; các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đảm bảo kinh phí cần thiết cho hoạt động trên cơ sở kế hoạch hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hàng năm được thông qua. Ngoài ra, việc hoàn thiện định mức cho, nội dung chi các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành cần được sớm thực hiện. Ví dụ như: nâng cao hơn các định mức chi cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện nay; bổ sung các nội dung chi cho công tác này; và quan trọng là đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

3.2.3. Hoàn thiện pháp luật theo hướng nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Để hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực hiện kịp thời, hiệu quả đòi hỏi phải có sự phân công rõ ràng quyền hạn, trách nhiệm và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong quá trình triển khai các hình thức hỗ trợ pháp lý. Trong số các cơ quan nhà nước thì Bộ Tư pháp có vai trò quan trọng hàng đầu trong việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Vì vậy, Luận án đã đề xuất các giải pháp để nâng cao hơn nữa vai trò của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực này. Ngoài ra, sự tham gia của bộ, ngành, các địa phương với vai trò thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đồng bộ, thống nhất tránh chồng chéo, trùng lặp trong công tác này, cũng như phát huy sự tham gia tích cực hiệu quả của các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, các luật sư, tổ chức dịch vụ pháp lý trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp sáng tạo.

### **3.3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện nay và trong thời gian tới cần được triển khai đồng bộ, thống nhất các biện

pháp như sau: (1) tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đối với cán bộ, công chức và đối với doanh nghiệp; (2) tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp; giữa cơ quan nhà nước Trung ương và địa phương trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; (3) tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; (4) nghiên cứu, đề xuất xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp mới sau năm 2020; đổi mới xây dựng và thực hiện chương trình; (5) đảm bảo các điều kiện cần thiết để hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; (6) tăng cường kiểm tra, giám sát và tổng kết, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; (7) Hoàn thiện chế độ khen thưởng, xử lý vi phạm trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

### **KẾT LUẬN CHƯƠNG 3**

Kết quả nghiên cứu của Chương 3 đề xuất giải về định hướng hoàn thiện pháp luật và các giải pháp nâng cao hiệu quả hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay.

Các giải pháp đề xuất đồng bộ từ định hướng xây dựng và hoàn thiện pháp luật đến thực thi pháp luật, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đến huy động sự tham gia tích cực của các cơ quan, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và doanh nghiệp vào hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp mà Nhà nước đang thực hiện. Các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam hiện nay và trong thời gian tới được nghiên cứu và đề xuất trong Chương 3 của Luận án có tính đến lộ trình lâu dài cũng như các kiến nghị cụ thể nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay. Ngoài ra, để nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thì Chương này cũng đã nghiên cứu, phân tích và đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, giữa Trung ương và địa phương trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và việc đề xuất

xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa triển khai sau năm 2020.

## KẾT LUẬN

Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa có vai trò khá quan trọng đối với sự phát triển của nền kinh tế- xã hội ở Việt Nam hiện nay và trong thời gian tới nhằm mục đích triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tạo chuyển biến căn bản về nhận thức pháp lý, ý thức pháp luật và thói quen tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực thi pháp luật để giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả; phòng chống rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; góp phần nâng cao công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp.

Qua việc nghiên cứu đề tài, luận án đã làm sáng tỏ các vấn đề lý luận như: sự cần thiết, khái niệm, đặc điểm, vai trò của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa; khái niệm, vai trò, nội dung và nguồn của pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; ưu thế của chúng so với các hình thức hỗ trợ khác của Nhà nước..., qua đó có thể thấy rằng cơ chế hỗ trợ này tương đối phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp hiện nay. Song, thực tế cho thấy cơ chế này còn chịu sự điều chỉnh có nhiều bất cập từ khía cạnh pháp luật thực định nên chưa thể phát huy được trong thực tiễn của Việt Nam và đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Luận án đã đề ra các quan điểm hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và các giải pháp cơ bản để hoàn thiện, thực thi hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp như sau:

- Các quan điểm hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được đề ra để phù hợp với đường lối đổi mới, chủ trương của Đảng và Nhà nước về hỗ trợ doanh nghiệp; huy động sự tham gia tích cực của các cơ quan, tổ chức, cá nhân vào hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; đảm bảo tính đồng bộ, tính khả thi của các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp:

**Thứ nhất**, hoàn thiện quy định pháp luật về các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu cần hỗ trợ pháp lý và nhu cầu đa dạng trong các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của Nhà nước với mục đích thông tin có hiệu quả các thông tin pháp lý, kiến thức pháp luật kinh doanh không chỉ cho các doanh nghiệp mà cả với các cán bộ, công chức nhà nước thực thi hiệu quả các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

**Thứ hai**, hoàn thiện quy định pháp luật để đảm bảo kinh phí cần thiết cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với các định mức nội dung, kinh phí dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

**Thứ ba**, hoàn thiện quy định pháp luật để nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được trình bày trong Luận án có tính chất động bộ, hệ thống, có tính đến lâu dài, nâng cao hiệu quả trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Tóm lại, các giải pháp được trình bày trong Luận án được phân tích và đề xuất trên cơ sở luận cứ khoa học và nghiên cứu pháp luật, thực tiễn thi hành công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong thời gian quan nhằm đưa ra các giải pháp đồng bộ, có tính khả thi, phù hợp với thực tiễn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện nay và định hướng trong thời gian tới nhằm triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tạo chuyển biến căn bản về nhận thức pháp lý, ý thức pháp luật và thói quen tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực thi pháp luật để giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả; phòng chống rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; góp phần nâng cao công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.



## **CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP CỦA TÁC GIẢ ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ**

Bản thân tác giả cũng có **13** công trình nghiên cứu về cơ chế hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được công bố trên Tạp chí dân chủ và pháp luật, Tạp chí nghề Luật... Cụ thể như sau:

1. “Xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2026” của đồng tác giả ThS. Trần Minh Sơn và TS. Trần Thị Thu Hà, Tạp chí dân chủ và pháp luật – Bộ Tư pháp, Số chuyên đề – tháng 4/2020.

2. “Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên thế giới và một số kinh nghiệm đối với Việt Nam” của Trần Minh Sơn, Tạp chí dân chủ và pháp luật – Bộ Tư pháp, Số chuyên đề – tháng 6/2019.

3. “*Thực trạng hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại các bộ, ngành, địa phương và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp*” của Trần Minh Sơn, Tạp chí dân chủ và pháp luật – Ấn phẩm đặc biệt của Tạp chí dân chủ và pháp luật – Bộ Tư pháp, tháng 11/2018.

4. “*Kết quả 10 năm thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam*” của Trần Minh Sơn, Tạp chí dân chủ và pháp luật – Ấn phẩm đặc biệt của Tạp chí dân chủ và pháp luật – Bộ Tư pháp, tháng 7/2018.

5. “*Triển khai mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp theo Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017*” của Trần Minh Sơn, Tạp chí dân chủ và pháp luật, số chuyên đề tháng 11/2017;

6. “*Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp – một nội dung quan trọng trong Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017*” của đồng tác giả TS. Nguyễn Thanh Tú -ThS. Trần Minh Sơn, Tạp chí nghề Luật, số chuyên đề năm 2017;

7. “*Tạo bước tiến mới trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2015-2020*” của Trần Minh Sơn, Trang tin Tạp chí dân chủ và pháp luật (Thi hành pháp luật) - Bộ Tư pháp, ngày 20/12/2015.

8. “*Kết quả toàn quốc sau 05 năm thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Nghị định số 66/2008/NĐ-CP*” của Trần Minh Sơn, Tạp chí dân chủ và pháp

luật – Bộ Tư pháp, số chuyên đề hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, ấn phẩm đặc biệt tháng 11/2014.

9. *“Nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong thời gian tới”*, của Trần Minh Sơn, Tạp chí dân chủ và pháp luật – Bộ Tư pháp, số chuyên đề tháng 2/2014;

10. *“Bước đột phá mới góp phần hỗ trợ doanh nghiệp trong giai đoạn khó khăn”*, của Trần Minh Sơn, Tạp chí dân chủ và pháp luật – Bộ Tư pháp, số chuyên đề, tháng 5/2013;

11. *“Vai trò của Câu lạc bộ pháp chế doanh nghiệp trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp”*, của Trần Minh Sơn, Tạp chí dân chủ và pháp luật – Bộ Tư pháp, số chuyên đề tháng 12/2010;

12. *“Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện nay – một vài bất cập, nguyên nhân và kiến nghị”*, của Trần Minh Sơn, Tạp chí dân chủ và pháp luật – Bộ Tư pháp, số tháng 1(214)/2010;

13. *“Cơ chế mới hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp sẽ làm thay đổi đời sống doanh nghiệp”*, của Trần Minh Sơn, Tạp chí dân chủ và pháp luật – Bộ Tư pháp, số 8 năm 2008.